

Số: /KH-TrMN

Yên Từ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục Năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định danh mục thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 37/SGDĐT-TC ngày 08/01/2026 của của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 66/UBND-VHXXH ngày 14/01/2026 của của Ủy ban nhân dân xã Yên Từ về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Yên Từ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ biên bản hội nghị Ban chỉ ủy, Ban giám hiệu; Hội đồng sư phạm nhà trường; Hội nghị Ban đại diện cha mẹ trẻ về việc điều chỉnh, bổ sung các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục học kỳ I, năm học 2025-2026;

Trường Mầm non Yên Từ xây dựng Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện trong học kỳ II năm học 2025-2026 như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Thông qua tuyên truyền, thu các khoản đóng góp, vận động tài trợ nhằm để tạo điều kiện phục vụ các hoạt động dạy và học tại nhà trường.

- Kế hoạch được thông qua ban chỉ ủy, chi bộ, ban giám hiệu và toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên; phụ huynh học sinh; công khai, minh bạch, đúng mục đích, hiệu quả.

- Kế hoạch được gửi đến các cơ quan quản lý cấp trên, phòng chuyên môn để kiểm tra, giám sát nhà trường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

B. NGUYÊN TẮC THU, CHI

- Thực hiện thu đúng, thu vừa đủ chi, chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Mức thu phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội và thu nhập của người dân trên địa bàn và không vượt quá mức thu tối đa quy định. Các khoản thu, mức thu đảm bảo tính công khai, dân chủ, minh bạch, sử dụng đúng mục đích theo quy định hiện hành nhằm hỗ trợ phục vụ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026.

- Xây dựng dự toán thu, chi của từng khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục, thống nhất trong cấp uỷ, tập thể lãnh đạo đơn vị, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên về mức thu, mức chi, đối tượng thu chi và hình thức tổ chức thực hiện

- Tổ chức hội nghị lấy ý kiến toàn thể cha mẹ học sinh, lập biên bản có đầy đủ chữ ký và ý kiến các thành viên tham dự, báo cáo UBND xã trước khi thực hiện.

- Sau 10 ngày làm việc không có ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý theo phân cấp, nhà trường công khai các khoản thu, mức thu, chi của từng khoản thu trước tập thể nhà trường, thông báo tới cha mẹ học sinh trước khi thu.

- Xây dựng quy chế thu, chi các khoản dịch vụ, quy định nội dung từng khoản chi để làm cơ sở thực hiện

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện công khai các khoản thu, chi và quyết toán các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ giáo dục theo quy định hiện hành

C. NỘI DUNG

*** Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:**

1. Dịch vụ ăn uống (thực hiện đối với trẻ tham gia ăn bán trú).

1.1. Dịch vụ phục vụ ăn bán trú (bao gồm tiền ăn, chất đốt): Giữ nguyên nội dung thu - chi và chế độ ăn theo kế hoạch đầu năm học.

- Mức thu: 22.000 đồng/trẻ/ngày.

- Chế độ ăn: 2 bữa chính; 1 bữa phụ.

- Thực hiện thanh toán với đơn vị cung cấp lương thực, thực phẩm; sữa; nước rửa bát; chất đốt (gas) theo chứng từ phát sinh và cập nhật theo dõi hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán theo quy định.

1.2. Dịch vụ quản lý học sinh bán trú

Căn cứ vào số xuất ăn thực tế của trẻ và số ngày ăn hằng tháng trong học kỳ I, làm cơ sở điều chỉnh mức thu dịch vụ quản lý học sinh thực hiện trong học kỳ II, năm học 2025-2026 cụ thể:

- Tổng số xuất ăn của trẻ trong học kỳ I: 27.476 xuất (*Tháng 9 = 5.287 xuất; tháng 10 = 7.653 xuất; tháng 11 = 6.785 xuất; tháng 12 = 7.751 xuất*).

- Tổng số ngày ăn trong học kỳ I: 82 ngày (*Tháng 9 = 16 ngày; tháng 10 = 23 ngày; tháng 11 = 20 ngày; tháng 12 = 23 ngày*).

- Bình quân số trẻ tham gia ăn/ngày: 27.476 xuất/82 ngày = 335 trẻ

* Dự kiến thu: 105.000.000đ. Trong đó:

- Tồn học kỳ I chuyển sang: 18.167.000 đồng.

- Số thu còn lại: 86.833.000 đồng.
- Dự kiến mức thu/trẻ/ngày: $86.833.000\text{đ}/335 \text{ trẻ}/20 \text{ ngày}/5 \text{ tháng}=2.600\text{đ}$.
- * Dự kiến chi:
 - Dự kiến mức chi/cô/buổi trực: $105.000.000\text{đ}/15 \text{ cô}/5 \text{ tháng}/20 \text{ ngày} = 70.000 \text{ đồng}$.

Thực hiện thu theo tháng. Cuối tháng căn cứ vào số ngày trẻ ăn bán trú, nhà trường sẽ thanh toán chốt số lượng thực tế và số lượng tồn chuyển sang tháng sau. Thực hiện hoàn trả đối với cháu nghỉ học, chuyển trường và khi kết thúc năm học.

(Nếu số tiền thực thu theo ngày ăn bán trú trong tháng của trẻ tăng hoặc giảm sẽ thực hiện chi trả hỗ trợ tiền công trực trưa của CBGV tăng hoặc giảm so với dự toán đảm bảo thu đủ bù chi).

1.3. Dịch vụ nấu ăn

* Mức thu: 120.000đồng/trẻ/tháng

* Dự kiến thu: $397 \text{ trẻ} \times 120.000\text{đ}/\text{trẻ}/\text{tháng} \times 5 \text{ tháng} = 238.200.000 \text{ đồng}$

* Dự kiến chi:

- Thuê nhân viên nấu ăn = $238.200.000\text{đ}/8 \text{ cô}/5 \text{ tháng} = 5.955.000 \text{ đồng}$.

(Nếu số tiền thực thu tăng hơn so với dự toán do số trẻ ăn bán trú tăng tại trường thì sẽ thực hiện chi trả hỗ trợ tiền công cho nhân viên nấu ăn vào cuối năm học đảm bảo thu đủ bù chi).

1.4. Dịch vụ cung cấp thiết bị đồ dùng phục vụ bán trú: Giữ nguyên nội dung thu - chi so với kế hoạch đầu năm học.

- Thu lần đầu tuyển mới vào trường (trẻ mới): 200.000đ/trẻ/năm.

- Thu bổ sung (trẻ cũ): 80.000đ/trẻ/năm.

2. Dịch vụ tiền vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh: Giữ nguyên nội dung thu - chi so với kế hoạch đầu năm học (Mức thu: 25.000 đồng/trẻ/tháng).

3. Dịch vụ nước cho học sinh: Giữ nguyên nội dung thu - chi so với kế hoạch đầu năm học (Mức thu: 15.000 đồng/trẻ/tháng).

4. Dịch vụ tiền điện (làm mát bằng điều hoà, cung cấp nước nóng - nóng lạnh theo hoá đơn sử dụng thực tế của trẻ tại các nhóm/lớp):

- Mức thu: 15.000 đồng/trẻ/tháng x 4 tháng (từ tháng 2/2026 đến tháng 5/2026 sau khi tách công tơ điện riêng).

=> Nếu số tiền thu được thiếu so với hóa đơn sử dụng thực tế hàng tháng trong năm học, thì nhà trường sẽ thực hiện chi trả từ nguồn ngân sách nhà nước 2026; Nếu số tiền thu được thừa so với hóa đơn sử dụng thực tế, nhà trường sẽ lập danh sách trả lại cho từng phụ huynh vào cuối năm học (tháng 6/2026) thực hiện đảm bảo thu đủ bù chi.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- Tuyên truyền và tổ chức thực hiện đóng góp các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, phục vụ trực tiếp quyền lợi của trẻ năm học 2025-2026 theo đúng các văn bản hiện hành. Cam kết không thu các khoản thu trái quy định.

- Thực hiện việc thu qua tài khoản của nhà trường số 110605079686, ngân hàng Vietinbank chi nhánh Ninh Bình (không dùng tiền mặt) theo hướng dẫn.

- Tất cả các khoản thu, chi tại nhà trường được theo dõi, cập nhật, hạch toán đầy đủ, kịp thời, chính xác vào hệ thống sổ kế toán, báo cáo tài chính của nhà trường (không được để ngoài sổ kế toán). Sử dụng nguồn kinh đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện công khai các khoản thu, chi tài chính tại nhà trường theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện chế độ báo cáo về cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, đến các cơ quan ban ngành đoàn thể của địa phương, các nhà hảo tâm, các tổ chức doanh nghiệp và toàn thể các bậc phụ huynh trên địa bàn xã.

- Phối hợp với nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch điều chỉnh, bổ sung các khoản thu, chi dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học.

Trên đây là kế hoạch điều chỉnh, bổ sung các khoản thu, chi dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trường mầm non Yên Từ năm học 2025-2026. Yêu cầu các cá nhân, tổ chức trong nhà trường triển khai thực hiện đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND xã Yên Từ (b/c);
- Phòng VH-XH, Phòng Kinh tế (b/c);
- BCU, BGH, tổ chuyên môn (t/h);
- Ban đại diện CMHS;
- Trang Website nhà trường;
- Lưu VT; HSTC.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Ý